

# **GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH 72/2013/NĐ-CP VỀ QUẢN LÝ, CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ INTERNET VÀ THÔNG TIN TRÊN MẠNG**

Viện Nghiên cứu Chính sách và Phát triển Truyền thông (IPS)

# MỤC LỤC

1. Các nghĩa vụ mới
- 2, Khuyến nghị về cách tiếp cận
2. Khuyến nghị về Trách nhiệm của chủ thể trung gian
3. Khuyến nghị về Quy trình gỡ bỏ thông tin vi phạm trên không gian mạng

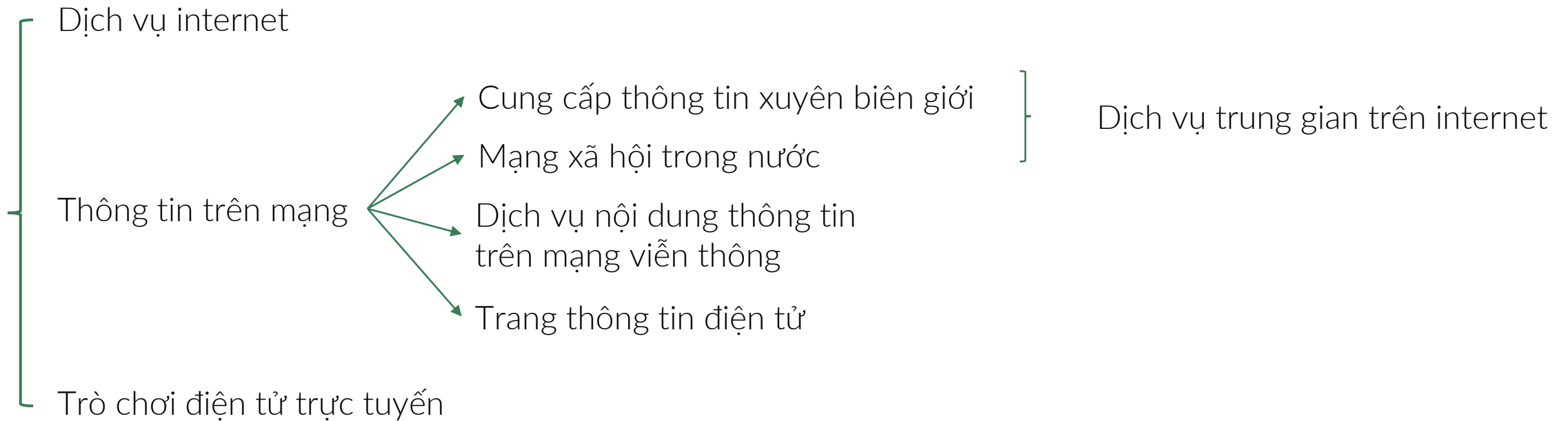
## Các quy định đặt ra nghĩa vụ mới cho DN cung cấp dịch vụ mạng xã hội, kho chợ ứng dụng

- Về giấy phép trước khi đưa ứng dụng lên kho ứng dụng của nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài (Điều 26.3.i)
- Về khóa tài khoản mạng xã hội vi phạm pháp luật. (Điều 26.5.b và điều 38.6)
- Về xác thực tài khoản người dùng mạng xã hội (với mạng xã hội nước ngoài Điều 26.3.d; với mạng xã hội trong nước điều 30.2.a; và điều 38.10;
- Ngừng cung cấp dịch vụ internet với người dùng vi phạm điều 83.3.b;

## 2. Khuyến nghị Cách tiếp cận

- Cấu trúc Dự thảo NĐ và phạm vi Dự thảo NĐ:

### Dự thảo NĐ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng



## Đề xuất 1: Chuyển từ cách tiếp cận quản lý thông tin trên mạng sang quản lý dịch vụ trên mạng

- Khái niệm "thông tin" quá rộng.
- Các dịch vụ được gộp chung vào phần quản lý thông tin trên mạng có bản chất khác nhau:
  - + Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân (được coi là) “cung cấp thông tin xuyên biên giới”, mạng xã hội, về bản chất, không cung cấp thông tin cho người dùng mà cung cấp dịch vụ trung gian dựa trên công nghệ để người dùng chia sẻ thông tin.
  - + Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cung cấp trang thông tin điện tử, cung cấp thông tin trên mạng viễn thông di động, về bản chất, trực tiếp cung cấp thông tin cho người dùng qua mạng internet, mạng viễn thông di động.

## Đề xuất 2: Sử dụng khái niệm pháp lý thống nhất là dịch vụ trung gian trên internet đối với những loại dịch vụ có bản chất trung gian

- Cùng là dịch vụ có tính chất trung gian nhưng khái niệm đang thiếu thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật:

- + Dự thảo Luật Viễn thông: Dịch vụ ứng dụng viễn thông;
- + Luật Sở hữu trí tuệ (Điều 198b): Dịch vụ trung gian;
- + Dự thảo ND thay thế ND 72/2013/ND-CP: Dịch vụ nội dung thông tin, dịch vụ kho ứng dụng.

- Các loại dịch vụ có bản chất trung gian (được gọi bằng các khái niệm khác như nền tảng, dịch vụ số, dịch vụ số/nền tảng số xuyên biên giới):

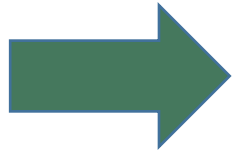
- + Dịch vụ kết nối internet, truyền đưa dữ liệu;
- + Dịch vụ lưu trữ dữ liệu tạm thời (web caching);
- + Dịch vụ lưu trữ dữ liệu (web hosting, dịch vụ điện toán đám mây);
- + Dịch vụ mạng xã hội;
- + Dịch vụ nhắn tin, gọi điện trên internet;
- + Dịch vụ cung cấp kho ứng dụng;
- + Dịch vụ tìm kiếm;
- + Dịch vụ trung gian thanh toán;
- + Dịch vụ trung gian mua sắm (sàn thương mại điện tử);
- + Dịch vụ cung cấp nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu trên internet.

## Đề xuất 3: Định nghĩa và phân loại các loại dịch vụ trên mạng và tổ chức lại hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh

- Làm rõ khái niệm dịch vụ ứng dụng viễn thông trong dự thảo Luật Viễn thông có hàm ý là dịch vụ trung gian trên mạng hay không? Hoặc đưa khái niệm dịch vụ trung gian trên mạng viễn thông vào dự thảo Luật Viễn thông sửa đổi?
- Hoặc đưa khái niệm dịch vụ trung gian trên mạng và nguyên tắc điều chỉnh vào Luật Công nghệ thông tin sửa đổi.
- 1 Nghị định điều chỉnh đối với dịch vụ trung gian.
- 1 Nghị định điều chỉnh đối với dịch vụ internet.
- 1 Nghị định điều chỉnh đối với dịch vụ trò chơi trực tuyến.
- 1 Nghị định điều chỉnh đối với trang thông tin điện tử.

### 3. Trách nhiệm của chủ thể trung gian (cung cấp thông tin xuyên biên giới, mạng xã hội trong nước, doanh nghiệp cho thuê chỗ lưu trữ/viễn thông tại Việt Nam)

- Giám sát thông tin người dùng (ví dụ Điều 26.3.b, Điều 31.2.c, Điều 82.3.a)



Mâu thuẫn với quyền riêng tư được ghi nhận tại:

- + Hiến pháp 2013 (Điều 21);
- + Bộ luật Dân sự 2015 (Điều 38);
- + Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2023 (Điều 15-19);
- + Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Mâu thuẫn với nguyên tắc miễn trừ trách nhiệm pháp lý cho chủ thể trung gian khỏi nội dung vi phạm pháp luật của người dùng dịch vụ được ghi nhận tại:

- + Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi 2023 (Điều 198b.4);
- + Dự thảo Luật Viễn thông sửa đổi (Điều 29.1.g - dự thảo ngày 24/8/2023).

Mâu thuẫn với nguyên tắc miễn trừ trách nhiệm pháp lý cho chủ thể trung gian khỏi nội dung vi phạm pháp luật của người dùng dịch vụ theo thông lệ quốc tế:

- + Đạo luật Dịch vụ số (Digital Services Act) của EU;
- + Đạo luật Viễn thông (Telecommunication Act) của Hoa Kỳ.



**Đề xuất 4: Bỏ quy định chung về nghĩa vụ giám sát thông tin người dùng**

**Đề xuất 5: Bổ sung quy định về nghĩa vụ giám sát thông tin người dùng trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu (căn cứ dự thảo Luật Viễn thông sửa đổi), gồm:**

- Quy trình yêu cầu (tính hợp lý và hợp pháp để tránh xâm phạm quyền riêng tư chính đáng của người dùng).
- Làm rõ việc thực hiện giám sát thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp vẫn được hưởng miễn trừ trách nhiệm pháp lý khởi hành vi vi phạm pháp luật của người dùng.

### 3. Quy trình chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm trên không gian mạng

- Chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm theo báo cáo của người dùng;
  - Chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm theo yêu cầu của cơ quan quản lý hành chính - Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Thiếu quy trình chặn, gỡ bỏ nội dung theo báo cáo của người dùng (trừ nội dung vi phạm liên quan đến quyền tác giả, quyền liên quan) để cân bằng lợi ích giữa các chủ thể liên quan, đặc biệt là bảo vệ lợi ích của người dùng.
- Thiếu quy trình chặn, gỡ bỏ nội dung theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông để làm rõ tính hợp pháp, hợp lý của yêu cầu.

#### Đề xuất 6: Bổ sung quy trình chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm trên không gian mạng

## Đề xuất 7: Quy trình chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm pháp luật theo báo cáo của người dùng

(1) Người dùng thông báo nội dung vi phạm

(2) Chặn quyền truy cập đến nội dung vi phạm

(3) Thông báo đến người dùng có nội dung bị báo cáo vi phạm pháp luật

(4) Người đăng tải nội dung bị báo cáo thực hiện quyền phản đối

(5) Khôi phục quyền truy cập hoặc tiếp tục chặn quyền truy cập khi bắt đầu quá trình kiện tại tòa

Quy định về người dùng thông báo nội dung vi phạm cần đảm bảo:

- Nhà cung cấp dịch vụ cho phép người dùng báo cáo vi phạm bằng hình thức trực tuyến;
- Người dùng phải giải thích rõ ràng lý do cho rằng nội dung báo cáo là vi phạm pháp luật;
- Người dùng cung cấp đường link dẫn đến nội dung được cho là vi phạm;
- Người dùng cung cấp thông tin liên hệ của người gửi báo cáo vi phạm;
- Người dùng tuyên bố về xác nhận gửi báo cáo nội dung vi phạm và được cảnh báo về việc lạm dụng quyền báo cáo có thể dẫn đến chịu trách nhiệm pháp lý.

## Đề xuất 8: Quy trình chặn, gỡ bỏ nội dung theo yêu cầu của cơ quan quản lý hành chính

(1) Cơ quan quản lý gửi yêu cầu gỡ bỏ nội dung vi phạm pháp luật

(2) Nhà cung cấp dịch vụ phản hồi về việc chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm pháp luật

(3) Thông báo đến người dùng có nội dung bị cho là vi phạm pháp luật

- Bản chất của yêu cầu gỡ bỏ nội dung vi phạm pháp luật của cơ quan quản lý hành chính là biện pháp khẩn cấp khi chưa có biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân, tổ chức đăng tải, chia sẻ nội dung vi phạm pháp luật.

- Phân chia mức độ nghiêm trọng của nội dung vi phạm pháp luật, không cần thiết nội dung nào cũng gỡ trong 24h hoặc có những nội dung vi phạm pháp luật (ví dụ như nội dung về khủng bố, chiến tranh, dịch bệnh) phải gỡ ngay lập tức khi nhận được yêu cầu.

### - Lưu ý:

Nhà cung cấp dịch vụ, về bản chất, là bên trung gian cung cấp dịch vụ, không phải cơ quan tư pháp, nên không đủ thẩm quyền, khả năng để xác minh chính xác nội dung vi phạm pháp luật hay không. Theo nguyên tắc hưởng miễn trừ trách nhiệm, nhà cung cấp dịch vụ không được tham gia vào việc xác minh nội dung vi phạm pháp luật hay không. Nếu tham gia vào việc xác minh nội dung, việc xác định nội dung vi phạm hay không vi phạm có thể dẫn đến trách nhiệm liên đới của nhà cung cấp dịch vụ.

Quy định cơ quan quản lý gửi yêu cầu gỡ bỏ nội dung vi phạm pháp luật phải đảm bảo:

- Nhà cung cấp dịch vụ cung cấp đầu mối liên lạc cụ thể hoặc cơ chế điện tử (ví dụ e-mail, hệ thống nhận yêu cầu từ cơ quan nhà nước) để nhận yêu cầu của cơ quan quản lý hành chính;
- Cơ quan nhà nước giải thích rõ ràng, cụ thể căn cứ pháp lý của yêu cầu chặn, gỡ bỏ nội dung vi phạm pháp luật (thẩm quyền, quy định pháp luật về nội dung vi phạm pháp luật);
- Thông tin của cơ quan nhà nước gửi yêu cầu;
- Cơ quan nhà nước cung cấp đường link dẫn đến nội dung vi phạm pháp luật.

**Đề xuất 9: Thúc đẩy sử dụng các biện pháp công nghệ để xử lý nội dung vi phạm pháp luật**

**Đề xuất 10: Truyền thông nâng cao văn hóa ứng xử trên không gian mạng**

**XIN CẢM ƠN!**

**IPS** 